

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUỆ ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUỆ ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUE ANH TRADING AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUE ANH TP CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400929431

3. Ngày thành lập: 17/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Quế Sơn, Xã Thái Sơn, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0865840785

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; (Trừ đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.)	4530
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật)	4933
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác;	5610
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
9.	Xây dựng nhà để ở	4101

10.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
11.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ bom, mìn)	4312
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật)	4932
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý vé máy bay; Logistics; (Trừ hoạt động liên quan đến hàng không)	5229
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (Trừ các loại nhà nước cấm)	4620
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (Loại trừ lắp đặt hệ thống sưởi bằng điện)	4322
19.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn;	5621
20.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
21.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn;	4633
22.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
23.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc;	4641
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
30.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại nhà nước cấm)	4690
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
34.	Bán buôn thực phẩm	4632
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;	7830
37.	Quảng cáo (trừ hoạt động báo chí)	7310
38.	Sản xuất sợi	1311
39.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
40.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
41.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục); Sản xuất thảm, chăn, đệm; Sản xuất các loại dây bện và lưới;	1391
42.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
43.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430

44.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép (Trừ các loại nhà nước cấm)	4669
45.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4751
46.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4771

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ANH _____ Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *23/11/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *024087025194*
Ngày cấp: *07/09/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Thôn Quế Sơn, Xã Thái Sơn, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Thôn Quế Sơn, Xã Thái Sơn, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang

